

(Trích *Bài kí đề danh tiến sĩ<sup>(3)</sup> khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ ba<sup>(4)</sup>*)

## TIỂU DẪN

Thân Nhân Trung (1418–1499), tự là Hậu Phú, người làng Yên Ninh, huyện Yên Dũng (Bắc Giang). Ông đỗ Tiến sĩ năm 1469, là người nổi tiếng văn chương, được Lê Thánh Tông tin dùng, thường cho vào hầu văn bút. Khi thành lập hội Tao đàn, Lê Thánh Tông ban cho ông và Đỗ Nhuận (1446 – ?) là Tao đàn phó nguyên súy.

Để phát triển giáo dục, khuyến khích nhân tài, từ năm 1439 trở đi, nhà nước phong kiến triều Lê đặt ra lệ xướng danh, yết bảng, ban mũ áo, cấp ngựa, đai yến và vinh quy bái tổ cho những người đỗ đạt cao. *Bài Đại Bảo tam niên Nhâm Tuất khoa tiến sĩ đề danh kí* – Bài kí đề danh tiến sĩ khoa Nhâm Tuất, niên hiệu Đại Bảo thứ ba (1442) – do Thân Nhân Trung soạn năm 1484 thời Hồng Đức. Đây là một trong 82 bài văn bia ở Văn Miếu (Hà Nội).



Bia Tiến sĩ, Văn Miếu, Hà Nội

## VĂN BẢN

[...]

Tôi dẫu nông cạn vụng về, nhưng đầu dám từ chối, xin kính cẩn chấp tay cúi đầu mà làm bài kí rằng :

“Hiền tài là nguyên khí của quốc gia”, nguyên khí thịnh thì thế nước mạnh, rồi lên cao, nguyên khí suy thì thế nước yếu, rồi xuống thấp. Vì vậy các đấng thánh đế minh vương<sup>(5)</sup> chẳng ai không lấy việc bồi dưỡng nhân tài, kén chọn kẻ sĩ, vun trồng nguyên khí làm việc đầu tiên. Kẻ sĩ quan hệ với quốc gia trọng đại như thế, cho nên quý chuộng kẻ sĩ không biết thế nào là cùng. Đã yêu mến cho khoa danh<sup>(6)</sup>, lại đề cao bằng tước trật<sup>(7)</sup>. Ban ân rất lớn mà vẫn cho là chưa đủ.

(1) *Hiền tài* : người tài cao, học rộng và có đạo đức.

(2) *Nguyên khí* : khí chất ban đầu làm nên sự sống còn và phát triển của sự vật.

(3) *Đề danh tiến sĩ* : ghi họ tên người đỗ tiến sĩ.

(4) *Đại Bảo* : niên hiệu vua Lê Thái Tông những năm 1440 – 1442. *Đại Bảo thứ ba* : năm 1442.

(5) *Thánh đế minh vương* : vua tài năng, chúa sáng suốt.

(6) *Khoa danh* : danh tiếng của người thi đỗ.

(7) *Tước trật* : chức tước và cấp bậc.

Lại nêu tên ở tháp Nhạn<sup>(1)</sup>, ban cho danh hiệu Long hổ<sup>(2)</sup>, bày tiệc Văn hĩ<sup>(3)</sup>. Triều đình mừng được người tài, không có việc gì không làm đến mức cao nhất.

Nay thánh minh lại cho rằng, chuyện hay việc tốt tuy có một thời lừng lẫy, nhưng lời khen tiếng thơm chưa đủ lưu về sáng lâu dài, cho nên lại dựng đá để danh đặt ở cửa Hiền Quan<sup>(4)</sup>, khiến cho kẻ sĩ trông vào mà phấn chấn hâm mộ, rèn luyện danh tiết, gắng sức giúp vua. Há chỉ là chuộng văn suông, ham tiếng hão mà thôi đâu.

Ôi, kẻ sĩ chốn trường ốc<sup>(5)</sup> lều tranh, phận thật nhỏ mọn mà được triều đình đề cao rất mực như thế, thì họ phải làm thế nào để tự trọng tấm thân mà ra sức báo đáp ?

Hãy đem họ tên những người đỗ khoa này mà điểm lại. Có nhiều người đã đem văn học, chính sự ra tô điểm cho cảnh trị bình suốt mấy chục năm, được quốc gia tin dùng. Cũng không phải không có những kẻ vì nhận hối lộ mà hư hỏng, hoặc rơi vào hàng ngũ bọn gian ác, có lẽ vì lúc sống họ chưa được nhìn tấm bia này. Ví thử hỏi đó được mắt thấy thì lòng thiện tràn đầy, ý xấu bị ngăn chặn, đâu còn dám nảy sinh như vậy được ? Thế thì việc dựng tấm bia đá này ích lợi rất nhiều : kẻ ác lấy đó làm răn, người thiện theo đó mà gắng, dẫn việc dĩ vãng, chỉ lối tương lai, vừa để rèn giũa danh tiếng cho sĩ phu, vừa để củng cố mệnh mạch<sup>(6)</sup> cho nhà nước. Thánh thần<sup>(7)</sup> đặt ra đâu phải là vô dụng. Ai xem bia nên hiểu ý sâu này”.

---

(Theo bản dịch của Viện Sử học, có tham khảo bản dịch của NGUYỄN VĂN TỐ, *Văn bia Hà Nội*, tập I, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1978)

## HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Hiền tài có vai trò quan trọng đối với đất nước như thế nào ?
2. Ý nghĩa, tác dụng của việc khắc bia ghi tên tiến sĩ đối với đương thời và các thế hệ sau ?
3. Theo anh (chị), bài học lịch sử rút ra từ việc khắc bia ghi tên tiến sĩ là gì ?
4. Lập một sơ đồ về kết cấu của bài văn bia nói trên.

---

(1) *Tháp Nhạn* : tên một ngọn tháp ở Trung Hoa, từ đầu thế kỉ VIII, nhà Đường dùng để khắc tên những người đỗ tiến sĩ.

(2) *Long hổ* : những người đỗ tiến sĩ được ghi tên ở bảng Long hổ. *Ban cho danh hiệu Long hổ* : ban cho đỗ tiến sĩ.

(3) *Tiệc Văn hĩ* : tiệc mừng người mới thi đỗ tiến sĩ.

(4) *Cửa Hiền Quan* : ở đây chỉ trường Quốc Tử Giám.

(5) *Trường ốc* : nơi học hành, thi cử.

(6) *Mệnh mạch* : tính mệnh và huyết mạch, hai thứ trọng yếu nhất của con người ; ở đây, *mệnh mạch* được dùng để chỉ vận mệnh đất nước.

(7) *Thánh thần* : ở đây chỉ Lê Thánh Tông.